

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/DS-PT
Ngày: 06/01/2023
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng (bồi thường
thiệt hại về sức khỏe)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Các thẩm phán: Ông Trần Bá Kha

Ông Trần Bình Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2022/TLPT-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (bồi thường thiệt hại về sức khỏe)*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2022/QĐPT-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1951 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Nguyễn Văn L
- Chi nhánh Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh K (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn K - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 07/3/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông **Huỳnh Văn T1** trình bày:

Nguyên giữa gia đình ông và gia đình ông **K** từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì với nhau. Thời điểm gieo sạ vụ lúa **D** - Xuân năm 2022, do mới sạ lúa bị chuột cắn phá nên ông mới thuốc chuột. Sau khi ông thuốc chuột xong thì qua ngày sau là ngày 01/01/2022 ông đang đắp cống dưới mé sông thì ông **K** đứng bên nhà chửi ông, cho rằng ông thuốc chuột làm gà của ông **K** bị chết, xong là nhào xuống mé cống đánh ông nhưng ông vẫn nhìn bỏ qua.

Sau đó vài giờ, ông đang ngồi ở trong nhà của ông, thì bất ngờ ông **K** từ phía sau nhà xông tới đánh ông, ông dùng tay phải chống đỡ thì bị ông **K** đánh làm gãy xương cổ tay phải. Lúc này do dịch bệnh covid-19 nên ông không có nằm viện điều trị được mà chỉ đến Phòng khám bác sĩ **G** tại **huyện G, tỉnh Kiên Giang**, băng bó vết thương và lấy thuốc uống điều trị. Từ khi sự việc xảy ra phía gia đình ông **K** không đến thăm hỏi, sức khỏe của ông và cũng không hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho ông.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng giải quyết: Buộc ông **Nguyễn Văn K** phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông tiền thuốc điều trị thương tích và các khoản chi phí khác gồm:

- + **T2** thuốc theo toa: 2 515.000 đồng.
 - + Tiền mất thu nhập trong thời gian dưỡng bệnh là 60 ngày 200.000đồng/ngày = 12.000.000 đồng.
 - + Tiền xe đi và về 20 lần, mỗi lần là 50.000 đồng/lần = 1.000.000 đồng.
- Tổng số tiền là 15.515.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Ông **T1** không yêu cầu giám định thương tật và cũng không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông **K**, ông chỉ yêu cầu ông **K** bồi thường sức khỏe về dân sự. Ông **T1** thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông yêu cầu **K** phải có trách nhiệm bồi thường cho ông các khoản, gồm: Tiền thuốc theo toa, tiền xe đi lại, tiền tổn thất tinh thần và tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định pháp luật.

- Bị đơn ông **Nguyễn Văn K**: Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông không có văn bản gửi cho Tòa án để trình bày ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của ông **T1** và cũng không đến Tòa án để tham gia phiên họp về việc tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa theo quy định.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, đã xét xử, quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **Huỳnh Văn T1**. Buộc ông **Nguyễn Văn K** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **Huỳnh Văn T1**, các khoản gồm: Tiền thuốc theo toa là 2.115.000đ; Tiền xe đi lại 07 lần x 100.000đ/lần = 700.000đ; Tiền tổn thất tinh thần là 7.450.000đ; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau thương tích là 4.000.000đ. Tổng cộng là 14.265.000đ (Mười bốn triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí và báo quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 10 năm 2022 bị đơn ông **Nguyễn Văn K** có đơn kháng cáo: Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét xử hủy bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng để làm rõ nội dung sự việc, thật sự ông có đánh ông **T1** hay không và giám định thương tích của ông **T1** lại mới có đủ căn cứ xác định được vết đánh gây tay vào thời điểm nào, vị trí ở đâu, tay trái hay tay phải và để xác định vết gãy tay vị trí cũ hay vị trí mới để xác định có phải ông là người trực tiếp đánh ông **T1** gãy tay hay là vết gãy tay cũ do người khác đánh; Ông không chấp nhận bồi thường cho ông **T3** số tiền tổng cộng là 14.265.000 đồng.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Ông **T1** yêu cầu ông **K** bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông với số tiền là 7.000.000 đồng.

- Ông **K** thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **T1** với số tiền là 7.000.000 đồng. Luật sư **L** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông **K** đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo hướng công nhận sự thỏa thuận của ông **K** thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **T1** với số tiền là 7.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến kết luận: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Do các đương sự đã tự thỏa thuận được ông **K** sẽ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **T1** với số tiền là 7.000.000 đồng nên đề nghị sửa bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ của nguyên đơn, bị đơn và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông **Huỳnh Văn T1** với ông **Nguyễn Văn K** đã thỏa thuận về việc ông **Nguyễn Văn K** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **Huỳnh Văn T1** với số tiền là 7.000.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Do đó, kháng cáo của ông **K** là có cơ sở chấp nhận một phần.

[2] Từ những nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị đơn ông **Nguyễn Văn K**, chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang

và sửa bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] *Về án phí dân sự:*

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Mỗi bên phải nộp 1/2. Theo đó, buộc ông **Huỳnh Văn T1** phải nộp án phí với số tiền 175.000 đồng; Ông **Nguyễn Văn K** phải nộp án phí với số tiền 175.000 đồng. Nhưng ông **T1** thuộc trường hợp “Người yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe” nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Án phí dân sự phúc thẩm:* Ông **Nguyễn Văn K** phải nộp án phí theo quy định khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015; Mục II, tiểu mục 1 Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/07/2006 của hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 29 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông **Nguyễn Văn K**.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 59/2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự tự thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm của ông **Huỳnh Văn T1** với ông **Nguyễn Văn K**, về việc ông **Nguyễn Văn K** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông **Huỳnh Văn T1** với số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông **Huỳnh Văn T1** được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Ông **Nguyễn Văn K** phải nộp án phí với số tiền 175.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông **Nguyễn Văn K** phải nộp án phí phúc thẩm với số tiền là 300.000 đồng. Nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí với số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0003140 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (đã thực hiện xong).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện Giồng Riềng;
- CCTHA dân sự huyện Giồng Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Nhiên